

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐL, TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 482/2022/TLST- VHNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2022, về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:*

1. Anh Đặng Đình Đ, sinh năm 1983

Địa chỉ: phường I, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng.

2. Chị Nguyễn Thị Minh Ng, sinh năm 1990

Địa chỉ: phường I, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Đặng Đình Đ và chị Nguyễn Thị Minh Ng kết hôn vào ngày 24/01/2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân phường 3, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Hôn nhân tự nguyện và có tổ chức lễ cưới. Sau khi cưới vợ chồng sống chung với nhau tại số 06 Trần Hưng Đạo, đến năm 2017 thì chuyển đi sống tại 20/3 Phan Chu Trinh, phường H, thành phố ĐL. Từ đó đến nay phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống, sau nhiều lần tự giải quyết nhưng không thể hòa hợp, hiện tại sống chung cùng nhà nhưng đã ly thân từ tháng 5/2022, nguyện vọng cả 02 yêu cầu Tòa án giải quyết được thuận tình ly hôn.

[2] *Về con chung:* Có 02 con chung là: Đặng Nguyễn Ng A – sinh ngày: 19/3/2014 và Đặng Nguyễn Minh A, sinh ngày 13/7/2019, cả 02 đều sống chung với bố mẹ, khi ly hôn vợ chồng có nguyện vọng cháu lớn Đặng Nguyễn Ng A ở với bố, cháu nhỏ Đặng Nguyễn Minh A ở với mẹ.

[3] *Về tài sản chung:* Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về nợ chung:* Vợ chồng không có nợ chung.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh Đặng Đình Đ thỏa thuận chịu lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Đình Đ và chị Nguyễn Thị Minh Ng thỏa thuận thuận tình ly hôn.

1.2 Về con chung: Giao con chung Đặng Nguyễn Ng A – sinh ngày: 19/3/2014 cho anh Đặng Đình Đ nuôi dưỡng đến thành niên.

Giao con chung Đặng Nguyễn Minh A, sinh ngày 13/7/2019 cho chị Nguyễn Thị Minh Ng nuôi dưỡng đến thành niên. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

1.3 Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

1.4. Về nợ chung: Không có nợ chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

1.5. Về lệ phí Tòa án: Anh Đặng Đình Đ thỏa thuận chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002062 ngày 09/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Anh Đ đã nộp đủ.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án và tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tp. DL;
- Chi cục THADS Tp. Đà Lạt;
- UBND phường C, thành phố DL, tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Hùng